



GLOBAL VIETNAM
LAWYERS

BẢN TIN PHÁP LUẬT

Số 12 | Tháng 12 Năm 2023

NỘI DUNG CHÍNH

CẬP NHẬT QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT MỚI NHẤT

- Quy định mới về phát hành, đăng ký, lưu ký, niêm yết và giao dịch công cụ nợ của Chính phủ trên thị trường chứng khoán.
- Quy định mới về hoạt động thông tin tín dụng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Quy định mới về hệ thống kiểm soát nội bộ của các tổ chức tín dụng phi ngân hàng.

GIẢI ĐÁP VƯỚNG MẮC

- Kê khai thuế đối với hoạt động cho thuê bất động sản của hộ kinh doanh.
- Chính sách thuế đối với sản phẩm dùng trong nha khoa.
- Xuất hóa đơn giá trị gia tăng đối với hàng hóa thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng.
- Khai bổ sung hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng.

ĐỌC BÁO GIÚP BẠN

- TP. Hồ Chí Minh đề xuất tự sản xuất, tự tiêu thụ nguồn điện năng lượng mặt trời mái nhà.
- Đề xuất điều chỉnh hệ số rủi ro cho vay bất động sản theo phân khúc.

DANH MỤC VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

1. Quy định mới về phát hành, đăng ký, lưu ký, niêm yết và giao dịch công cụ nợ của Chính phủ trên thị trường chứng khoán

Ngày 29/11/2023, Chính phủ ban hành Nghị định 83/2023/NĐ-CP (“**Nghị định 83/2023**”) sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 95/2018/NĐ-CP (“**Nghị định 95/2018**”) về phát hành, đăng ký, lưu ký, niêm yết và giao dịch công cụ nợ của Chính phủ trên thị trường chứng khoán, có hiệu lực thi hành từ ngày 15/01/2024, với một số nội dung sửa đổi, bổ sung đáng chú ý như sau:

1.1 Thay đổi phương thức đấu thầu phát hành trái phiếu Chính phủ

Trước đây, theo quy định tại khoản 5 Điều 15 của Nghị định 95/2018, việc xác định kết quả đấu thầu trái phiếu Chính phủ được thực hiện theo một trong hai phương thức đấu thầu đơn giá hoặc đấu thầu đa giá, do Bộ Tài chính quyết định trong từng thời kỳ. Nay, Nghị định 83/2023 sửa đổi quy định theo hướng chỉ áp dụng phương thức đấu thầu đơn giá để xác định kết quả đấu thầu.

1.2 Bổ sung quy trình lựa chọn tổ chức bảo lãnh chính/đồng bảo lãnh chính khi phát hành trái phiếu Chính phủ theo phương thức bảo lãnh phát hành

Nghị định 83/2023 bổ sung quy trình lựa chọn tổ chức bảo lãnh chính/đồng bảo lãnh chính tại khoản 4 Điều 16 của Nghị định 95/2018 như sau:

- (i) Khi có nhu cầu phát hành trái phiếu theo phương thức bảo lãnh phát hành, Kho bạc Nhà nước sẽ thông báo về kế hoạch tổ chức bảo lãnh phát hành để các tổ chức đăng ký tham gia. Thông báo gồm một số nội dung chính như: thông tin về đợt bảo lãnh phát hành (điều kiện, điều khoản cơ bản của trái phiếu, khối lượng trái phiếu dự kiến phát hành, định hướng lãi suất, thời điểm và phương thức phát hành, thời điểm

đàm phán, ký kết hợp đồng bảo lãnh); thông tin về việc lựa chọn tổ chức bảo lãnh chính/ đồng bảo lãnh chính (điều kiện và tiêu chuẩn của tổ chức, thời hạn và địa điểm nhận hồ sơ đăng ký).

- (ii) Tổ chức đáp ứng điều kiện và có nhu cầu sẽ nộp hồ sơ đến Kho bạc Nhà nước để đăng ký tham gia quy trình lựa chọn. Trong đó, hồ sơ đăng ký cần phải có đơn đăng ký, đề xuất phương án bảo lãnh phát hành trái phiếu và các tài liệu chứng minh đủ điều kiện để trở thành tổ chức bảo lãnh chính/ đồng bảo lãnh chính.
- (iii) Kho bạc Nhà nước tiến hành đánh giá, lựa chọn tổ chức bảo lãnh chính/ đồng bảo lãnh chính căn cứ vào điều kiện và phương án bảo lãnh phát hành trái phiếu.
- (iv) Trong vòng tối đa 15 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc nhận hồ sơ, Kho bạc Nhà nước thông báo kết quả lựa chọn cho các tổ chức đăng ký và công bố trên các trang điện tử của Bộ Tài chính, Kho bạc Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán.
- (v) Kho bạc Nhà nước và tổ chức bảo lãnh chính/ đồng bảo lãnh chính thống nhất nội dung và ký kết hợp đồng nguyên tắc thực hiện bảo lãnh phát hành trái phiếu.

(vi) Tổ chức bảo lãnh chính/ đồng bảo lãnh chính lựa chọn tổ chức bảo lãnh phát hành/ đồng bảo lãnh phát hành báo cáo để Kho bạc Nhà nước chấp thuận danh sách tổ chức bảo lãnh chính/ đồng bảo lãnh chính.

1.3 Ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được làm đại lý phân phối trái phiếu Chính phủ

Trước đây, khoản 1 Điều 17 của Nghị định 95/2018 chỉ cho phép kho bạc Nhà nước phát hành riêng lẻ trái phiếu Chính phủ theo phương thức bán trực tiếp trái phiếu cho từng đối tượng mua. Tuy nhiên, từ ngày 15/01/2024, Nghị định 83/2023 sẽ cho phép phát hành riêng lẻ trái phiếu Chính phủ thông qua đại lý phân phối. Cụ thể, theo quy định tại khoản 4 Điều 1 của Nghị định 83/2023, phát hành riêng lẻ là phương thức bán trực tiếp trái phiếu Chính phủ cho từng đối tượng mua hoặc lựa chọn ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài làm đại lý phân phối và thanh toán trái phiếu Chính phủ (đại lý phân phối) cho đối tượng mua.

1.4 Yêu cầu về nội dung dự kiến về hình thức phát hành trong Phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu Chính phủ

Bên cạnh các nội dung cơ bản bắt buộc phải có trong Phương án phát hành trái phiếu Chính phủ theo phương thức riêng lẻ theo quy định hiện hành mà Kho bạc Nhà nước xây dựng để báo cáo Bộ Tài chính chấp thuận như: Đối tượng mua trái phiếu; Khối lượng dự kiến phát hành; Kỳ hạn trái phiếu; Lãi suất dự kiến; Thời gian dự kiến phát hành. Nghị định 83/2023 còn quy định thêm nội dung về dự kiến hình thức phát hành riêng lẻ (Kho bạc Nhà nước phát

hành trực tiếp hoặc lựa chọn đại lý phân phối).

Trường hợp Kho bạc Nhà nước lựa chọn đại lý phân phối, việc lựa chọn và ký hợp đồng với đại lý phân phối phải tuân thủ điều kiện và quy trình lựa chọn đại lý phân phối.

1.5 Điều kiện làm đại lý phân phối trái phiếu

- (i) Là các ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, có chức năng cung cấp dịch vụ đại lý phát hành trái phiếu theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- (ii) Có mạng lưới hoạt động đáp ứng việc phân phối và thanh toán trái phiếu Chính phủ; và
- (iii) Có phương án tổ chức phân phối và thanh toán trái phiếu đáp ứng được yêu cầu của chủ thể tổ chức phát hành đối với mỗi đợt phát hành.

1.6 Quy trình lựa chọn đại lý phân phối

(1) Kho bạc Nhà nước thông báo kế hoạch phát hành trái phiếu

Khi có nhu cầu phát hành trái phiếu theo phương thức riêng lẻ thông qua đại lý phân phối, Kho bạc Nhà nước thông báo về kế hoạch tổ chức phát hành trên trang điện tử của Bộ Tài chính, Kho bạc Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán để các ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đăng ký tham gia làm đại lý phân phối. Nội dung thông báo bao gồm:

- Thông tin về trái phiếu dự kiến phát hành: Điều kiện, điều khoản cơ bản của trái phiếu (đồng tiền phát hành, kỳ hạn, mệnh giá, phương thức thanh toán gốc, lãi); khối lượng trái phiếu dự kiến phát hành; thời điểm dự kiến phát hành, phương thức phát hành;
- Thông tin về việc lựa chọn đại lý phân phối: Điều kiện đối với đại lý phân phối theo quy định; thời hạn và địa điểm nhận hồ sơ đăng ký làm đại lý phân phối.

(2) Nộp hồ sơ đăng ký làm đại lý phân phối

Các tổ chức đáp ứng đủ điều kiện có nhu cầu làm đại lý phân phối nộp hồ sơ được niêm phong trực tiếp tại Kho bạc Nhà nước hoặc gửi bằng thư qua dịch vụ bưu chính đến địa chỉ theo thông báo của Kho bạc Nhà nước. Hồ sơ đăng ký bao gồm:

- Đơn đăng ký làm đại lý phân phối theo Mẫu số 06 tại Phụ lục của Nghị định 83/2023;
- Phương án tổ chức phân phối và thanh toán trái phiếu với các nội dung cơ bản: Dự báo về tình hình thị trường trái phiếu và khả năng phân phối trái phiếu; kế hoạch thực hiện đối với việc phân phối và thanh toán trái phiếu; đề xuất mức phí phân phối và thanh toán trái phiếu;
- Các tài liệu chứng minh đáp ứng điều kiện để trở thành đại lý phân phối bao gồm: bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép thành lập và

hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương (Bản sao được cấp từ sổ gốc, bản sao có chứng thực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc bản sao không có chứng thực xuất trình cùng bản chính để đối chiếu); thông tin về hệ thống mạng lưới hoạt động và hạ tầng cơ sở để đảm bảo việc phân phối và thanh toán trái phiếu theo yêu cầu của Kho bạc Nhà nước.

(3) Kho bạc Nhà nước đánh giá, lựa chọn tổ chức làm đại lý phân phối

Sau khi kết thúc thời gian nhận hồ sơ, Kho bạc Nhà nước thành lập tổ mở hồ sơ niêm phong và tổ chức đánh giá, lựa chọn một hoặc một số tổ chức làm đại lý phân phối căn cứ vào điều kiện và phương án tổ chức phân phối và thanh toán trái phiếu.

(4) Kho bạc Nhà nước thông báo kết quả lựa chọn đại lý phân phối

Trong vòng tối đa 15 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc nhận hồ sơ đăng ký làm đại lý phân phối, Kho bạc Nhà nước thông báo kết quả lựa chọn đại lý phân phối bằng văn bản cho các tổ chức đăng ký và công bố trên trang điện tử của Bộ Tài chính, Kho bạc Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán.

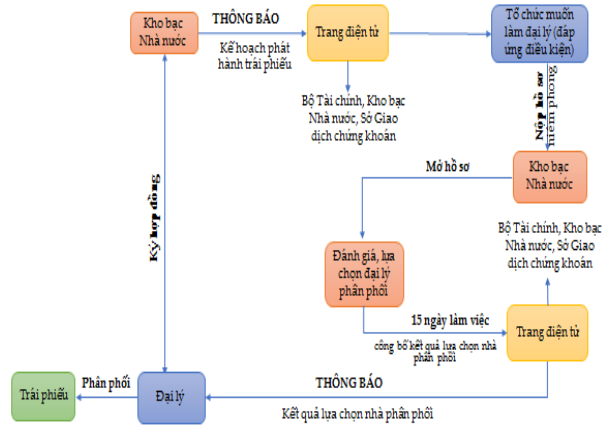
(5) Ký hợp đồng làm đại lý phân phối

Kho bạc Nhà nước ký hợp đồng với đại lý phân phối theo mẫu do Bộ Tài chính hướng dẫn. Hợp đồng phân phối và thanh toán trái phiếu là căn cứ xác nhận các quyền, nghĩa vụ của đại lý phân phối và của Kho bạc Nhà nước.

(6) Đại lý phân phối thực hiện việc phân phối trái phiếu

Đại lý phân phối có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung về phân phối và thanh toán trái phiếu theo hợp đồng đã ký kết với Kho bạc Nhà nước.

Như vậy, Quy trình lựa chọn đại lý phân phối trái phiếu của Kho bạc Nhà nước có thể được thể hiện theo sơ đồ sau:



2. Quy định mới về hoạt động thông tin tín dụng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Ngày 05/12/2023, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư 15/2023/TT-NHNN (“Thông tư 15/2023”) quy định về hoạt động thông tin tín dụng (TTTT) của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam với những nội dung đáng chú ý sau đây:

2.1 Trung tâm Thông tin tín dụng Quốc gia Việt Nam (CIC) là đầu mối tổ chức, thực hiện hoạt động TTTD

Theo Điều 1 và khoản 1 Điều 3 của Thông tư 15/2023, hoạt động TTTD của Ngân hàng Nhà nước (sau đây gọi là hoạt động TTTD) được hiểu là hoạt động thu thập, trao đổi, xử lý, lưu giữ, bảo mật TTTD, tạo lập sản phẩm TTTD và cung cấp dịch vụ TTTD của Ngân hàng Nhà nước. Theo đó, các hoạt động này do CIC làm đầu mối tổ chức, thực hiện.

2.2 Những thông tin CIC được quyền thu thập

Theo quy định tại Điều 8 của Thông tư 15/2023, CIC được quyền thu thập những thông tin sau:

- TTTT do tổ chức tín dụng, tổ chức tự nguyện cung cấp theo quy định tại Thông tư 15/2023.

- Thông tin từ các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và các quy định liên quan khác của pháp luật.
- Thông tin từ các cơ quan quản lý nhà nước, các nguồn thông tin hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2.3 TTTD cung cấp cho CIC

Theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Thông tư 15/2023, tổ chức tín dụng cung cấp cho CIC toàn bộ Hệ thống chỉ tiêu TTTD theo Quyết định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước trong từng thời kỳ, bao gồm 9 nhóm chỉ tiêu sau.

- Thông tin định danh về khách hàng vay;
- Thông tin về người có liên quan của khách hàng vay (đang được cấp tín

- dụng tại tổ chức tín dụng cấp tín dụng cho khách hàng vay);
- (3) Thông tin về cho vay và các hoạt động cấp tín dụng khác (không bao gồm nhóm chỉ tiêu 4 và 5);
 - (4) Thông tin về thẻ tín dụng;
 - (5) Thông tin mua và ủy thác mua trái phiếu doanh nghiệp (không bao gồm tổ chức tín dụng);
 - (6) Thông tin về biện pháp bảo đảm cấp tín dụng;
 - (7) Thông tin về hoạt động xử lý nợ xấu nội bảng;
 - (8) Thông tin ngoại bảng; và
 - (9) Báo cáo tài chính năm (theo báo cáo tài chính đã nộp cho cơ quan Thuế hoặc báo cáo tài chính đã được kiểm toán) của khách hàng vay là doanh nghiệp.

Ngoài ra, Tổ chức tự nguyện có thể cung cấp cho CIC toàn bộ hoặc một phần Hệ thống chỉ tiêu TTTD trên cơ sở hợp đồng trao đổi thông tin với CIC.

2.4 Thời hạn cung cấp TTTD và thời hạn lưu giữ TTTD

Theo quy định tại Điều 10 của Thông tư 15/2023, thời hạn cung cấp các nhóm chỉ tiêu tại mục 2.3 nêu trên là như sau:

- Tổ chức tín dụng cung cấp theo tần suất quy định tại Hệ thống chỉ tiêu TTTD ban hành kèm theo Quyết định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

- Ngân hàng Chính sách xã hội cung cấp định kỳ hai lần một tháng.
- Quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô cung cấp định kỳ một lần một tháng.

Về thời hạn lưu giữ, theo khoản 2 Điều 11 của Thông tư 15/2023, TTTD được lưu giữ tại CIC trong thời gian tối thiểu 05 năm kể từ ngày phát sinh.

2.5 Phạm vi cung cấp TTTD về khách hàng vay

Theo quy định tại Điều 12, khoản 1 Điều 13 và khoản 1 Điều 18 của Thông tư 15/2023, phạm vi cung cấp TTTD về khách hàng vay được quy định như sau:

- *Đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước* được cung cấp sản phẩm TTTD để phục vụ cho yêu cầu quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước.
- *Cơ quan quản lý nhà nước khác* được cung cấp TTTD theo quy định của pháp luật.
- *Tổ chức tín dụng, tổ chức tự nguyện* được cung cấp dịch vụ TTTD trên cơ sở hợp đồng ký kết với CIC.
- *Khách hàng vay* được cung cấp TTTD của chính khách hàng vay theo hướng dẫn của CIC và được khai thác miễn phí một lần trong một năm đối với những thông tin về nhóm chỉ tiêu 1, 3, 4, 5, 6, 8 quy định tại mục 2.3 và TTTD của chính khách hàng vay theo hướng dẫn của CIC.
- *Tổ chức TTTD nước ngoài* được cung cấp, khai thác và trao đổi các sản phẩm TTTD về khách hàng vay

trên cơ sở biên bản ghi nhớ, thỏa thuận hợp tác, hợp đồng ký kết với CIC phù hợp với quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam và pháp luật của quốc gia mà tổ chức TTTD nước ngoài được thành lập và hoạt động.

- *Các tổ chức khác* (ngoài đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức tín dụng, tổ chức tự nguyện, khách hàng vay, tổ chức TTTD nước ngoài) khi khai thác dịch vụ TTTD về khách hàng vay phải có sự đồng ý của khách hàng vay đó và đảm bảo tuân thủ theo hợp đồng thỏa thuận với CIC. Sự đồng ý của khách hàng vay phải được thể hiện ở một định dạng có thể được in, sao chép bằng văn bản, bao gồm cả dưới dạng điện tử hoặc định dạng kiểm chứng được.

Đối với thông tin tiêu cực về khách hàng vay chỉ được cung cấp trong thời gian tối đa 05 năm, kể từ ngày kết thúc thông tin tiêu cực đó, trừ trường hợp phục vụ yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước.

2.6 Các tổ chức được cung cấp TTTD phải có biện pháp bảo vệ an toàn, bảo mật TTTD

Điều 6 của Thông tư 15/2023 yêu cầu CIC, tổ chức tín dụng, tổ chức tự nguyện, tổ chức khác được cung cấp TTTD phải:

- Có biện pháp bảo vệ TTTD để chống lại mất mát, truy cập, sử dụng hoặc tiết lộ trái phép.

- Có giải pháp khôi phục dữ liệu trong trường hợp dữ liệu bị lỗi, bị mất, bị hỏng và phương án khôi phục hoạt động sau khi dữ liệu bị lỗi, bị mất, bị hỏng.
- Đảm bảo an toàn, bảo mật TTTD theo quy định tại Thông tư 15/2023 và các quy định khác của pháp luật về an toàn, bảo mật thông tin.

2.7 Các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động TTTD

Theo Điều 7 Thông tư 15/2023, 5 hành vi sau đây bị nghiêm cấm trong hoạt động TTTD:

- (1) Thu thập, cung cấp, trao đổi, sử dụng trái phép các thông tin thuộc phạm vi, danh mục bí mật nhà nước.
- (2) Cố ý làm sai lệch nội dung TTTD, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân liên quan.
- (3) Trao đổi, cung cấp TTTD sai đối tượng hoặc cho bên thứ ba trái quy định của pháp luật.
- (4) Lợi dụng các hoạt động TTTD để xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; và
- (5) Cản trở hoạt động thu thập và khai thác TTTD hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Thông tư 15/2023 sẽ có hiệu lực từ 01/01/2025 và thay thế Thông tư 03/2013/TT-NHNN, Thông tư 27/2017/TT-NHNN.

3. Quy định mới về hệ thống kiểm soát nội bộ của các tổ chức tín dụng phi ngân hàng

Ngày 20/11/2023, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư 14/2023/TT-NHNN (“**Thông tư 14/2023**”) quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của các tổ chức tín dụng (TCTD) phi ngân hàng bao gồm công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính; tổ chức, cá nhân có liên quan đến hệ thống kiểm soát nội bộ của TCTD phi ngân hàng. Thông tư 14/2023 sẽ có hiệu lực thi hành từ ngày 01/10/2024 với một số nội dung đáng chú ý sau đây:

3.1 Hệ thống kiểm soát nội bộ phải có 03 tuyến bảo vệ độc lập 3.2 Yêu cầu đối với hệ thống kiểm soát nội bộ

Theo quy định tại khoản 3 Điều 4 của Thông tư 14/2023, hệ thống kiểm soát nội bộ của các TCTD phi ngân hàng phải có 3 tuyến bảo vệ độc lập như sau:

- *Tuyến bảo vệ thứ nhất* có chức năng nhận dạng, kiểm soát và giảm thiểu rủi ro do các bộ phận sau thực hiện: Các bộ phận kinh doanh (bao gồm cả bộ phận phát triển sản phẩm), các bộ phận có chức năng tạo ra doanh thu khác; các bộ phận có chức năng thực hiện các quyết định có rủi ro; Các bộ phận có chức năng phân bổ hạn mức rủi ro, kiểm soát rủi ro, giảm thiểu rủi ro (thuộc bộ phận kinh doanh hoặc bộ phận độc lập) đối với từng loại hình giao dịch, hoạt động kinh doanh; Bộ phận nhân sự, bộ phận kế toán.
- *Tuyến bảo vệ thứ hai* có chức năng xây dựng các nội dung liên quan đến quản lý rủi ro, quy định nội bộ về quản trị rủi ro, theo dõi rủi ro và tuân thủ quy định pháp luật do Bộ phận tuân thủ và Bộ phận quản lý rủi ro thực hiện theo quy định.
- *Tuyến bảo vệ thứ ba* có chức năng kiểm toán nội bộ do bộ phận kiểm toán nội bộ thực hiện theo quy định tại Luật Các TCTD và Thông tư 14/2023.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 4 của Thông tư 14/2023, hệ thống kiểm soát nội bộ của TCTD phi ngân hàng phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Yêu cầu về hệ thống kiểm soát nội bộ theo quy định của Luật Các TCTD.
- Phù hợp với quy mô, điều kiện và mức độ phức tạp trong hoạt động kinh doanh của tổ chức tín dụng phi ngân hàng.
- Có đủ nguồn lực về tài chính, con người, công nghệ thông tin để đảm bảo hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.
- Xây dựng, duy trì văn hóa kiểm soát, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cho tổ chức tín dụng phi ngân hàng.

3.3 TCTD phi ngân hàng phải xây dựng chiến lược quản lý rủi ro tín dụng

Theo điểm a khoản 8 Điều 3 Thông tư 14/2023, rủi ro tín dụng được hiểu là rủi ro do khách hàng không thực hiện hoặc không có khả năng thực hiện một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng hoặc thỏa thuận với TCTD phi ngân hàng (*trừ các trường hợp rủi ro tín*

dụng đôi tác). Trong đó, khách hàng (bao gồm cả TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài) có quan hệ với TCTD phi ngân hàng trong việc nhận cấp tín dụng (bao gồm cả nhận cấp tín dụng thông qua ủy thác), nhận tiền gửi, phát hành trái phiếu doanh nghiệp.

Do đó, Điều 19 của Thông tư 14/2023 yêu cầu TCTD phi ngân hàng phải xây dựng chiến lược quản lý rủi ro tín dụng tối thiểu bao gồm các nội dung sau đây:

- Tỷ lệ nợ xấu mục tiêu, tỷ lệ cấp tín dụng xấu mục tiêu.
- Nguyên tắc xác định chi phí bù đắp rủi ro tín dụng trong phương pháp tính lãi suất, định giá sản phẩm tín dụng (pricing) theo mức độ rủi ro tín dụng của khách hàng.
- Nguyên tắc áp dụng các biện pháp giảm thiểu rủi ro tín dụng (bao gồm cả thẩm quyền phê duyệt các biện pháp giảm thiểu rủi ro tín dụng).

3.4 TCTD phi ngân hàng phải ban hành hạn mức rủi ro tín dụng

Theo quy định tại Điều 20 của Thông tư 14/2023, TCTD phi ngân hàng phải ban hành hạn mức rủi ro tín dụng đảm bảo tuân thủ các quy định về các hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động của TCTD phi ngân hàng tại Luật Các TCTD và quy định của Ngân hàng Nhà nước với 2 hạn mức tối thiểu: (i) hạn mức cấp tín dụng đối với đối tượng khách hàng trên cơ sở khả năng trả nợ của khách hàng, và (ii) hạn mức cấp tín dụng theo sản phẩm.

Hạn mức rủi ro tín dụng phải được rà soát, đánh giá lại (điều chỉnh nếu cần

thiết) tối thiểu 01 năm một lần theo quy định nội bộ của TCTD phi ngân hàng.

3.5 Nguyên tắc giám sát khoản cấp tín dụng sau khi được giải ngân

Theo quy định tại điểm (c) khoản 1 Điều 24 của Thông tư 14/2023, việc giám sát khoản cấp tín dụng sau khi được giải ngân phải đảm bảo nguyên tắc:

- Kiểm tra việc sử dụng vốn vay và thực hiện các điều khoản khác trong hợp đồng cấp tín dụng của khách hàng;
- Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng trả nợ của khách hàng;
- Theo dõi lịch trả nợ, nhắc nhở khách hàng thực hiện nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn, báo cáo kịp thời cho các cấp có thẩm quyền khi khách hàng có nguy cơ không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

3.6 TCTD phi ngân hàng được mua bảo hiểm để giảm thiểu tổn thất phát sinh từ rủi ro

Theo quy định tại Điều 29 của Thông tư 14/2023, TCTD phi ngân hàng được mua bảo hiểm để giảm thiểu tổn thất phát sinh từ rủi ro hoạt động theo quy định của pháp luật, đảm bảo phù hợp với năng lực tài chính và bù đắp tổn thất của mình. Tuy nhiên, TCTD phi ngân hàng không sử dụng việc mua bảo hiểm để thay thế quản lý rủi ro hoạt động, phải đánh giá hiệu quả giảm thiểu tổn thất phát sinh từ rủi ro hoạt động của việc mua bảo hiểm, đánh giá năng lực của doanh nghiệp bán bảo hiểm trong việc thực hiện hợp đồng bảo hiểm và các rủi ro mới khác (nếu có).

1. kê khai thuế đối với hoạt động cho thuê bất động sản của hộ kinh doanh

Tổ chức, cá nhân kinh doanh bất động sản phải thành lập doanh nghiệp hoặc hợp tác xã và có vốn pháp định không được thấp hơn 20 tỷ đồng, trừ trường hợp tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bán, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê mua bất động sản quy mô nhỏ, không thường xuyên theo quy định tại Điều 5 của Nghị định 02/2022/NĐ-CP thì không phải thành lập doanh nghiệp nhưng phải kê khai nộp thuế theo quy định của pháp luật.

Trường hợp nếu cơ quan thuế xác định hộ kinh doanh cho thuê bất động sản quy mô nhỏ, không thường xuyên thì thuộc diện khai thuế, tính thuế đối với hoạt động cho thuê tài sản của cá nhân. Thuế suất áp dụng bao gồm thuế giá trị gia tăng 5% và thuế thu nhập cá nhân 5%. Việc khai thuế thực hiện theo quy định tại điểm a, điểm b, khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 14 của Thông tư 40/2021/TT-BTC.

Tổng Cục thuế trả lời vướng mắc của Cục Thuế tỉnh Hải Dương tại Công văn số 5329/TCT-DNNCN ngày 29/11/2023.

2. Chính sách thuế đối với sản phẩm dùng trong nha khoa

Trường hợp sản phẩm dùng trong nha khoa nếu được xác định là sản phẩm nhân tạo dùng để thay thế cho bộ phận cơ thể của người bệnh thì thuộc đối tượng không chịu thuế.

Trường hợp sản phẩm nếu được xác định là thiết bị, dụng cụ y tế có Giấy phép nhập khẩu hoặc Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành hoặc Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố tiêu chuẩn theo quy định pháp luật về y tế hoặc theo Danh mục trang thiết bị y tế thuộc diện quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế được xác định mã số hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam theo Thông tư 14/2018/TT-BYT và văn bản sửa đổi, bổ sung thì thuộc đối

tượng áp dụng thuế suất thuế giá trị gia tăng 5% theo hướng dẫn tại Điều 1 của Thông tư 43/2021/TT-BTC.

Tổng Cục thuế trả lời vướng mắc của Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh tại Công văn số 5318/TCT-CS ngày 28/11/2023.

3. Xuất hóa đơn giá trị gia tăng (GTGT) đối với hàng hóa thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT

Trường hợp Công ty nộp thuế theo phương pháp khấu trừ, khi bán hàng hóa thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT theo quy định pháp luật thì Công ty phải lập hóa đơn, nội dung của hóa đơn thực hiện theo quy định tại Điều 10 của Nghị định 123/2020/NĐ-CP, trên hóa đơn GTGT tại chỉ tiêu “thuế suất”, Công ty thể hiện là KCT (Không chịu thuế GTGT) theo hướng dẫn tại Phụ lục V của Quyết định 1450/QĐ-TCT ngày 07/10/2021 của Tổng cục Thuế.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời vướng mắc của Công ty cổ phần BOCA COMMODITY tại Công văn số 86140/CTHN-TTHT ngày 07/12/2023.

4. Khai bổ sung hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng

Trường hợp Công ty phát hiện hóa đơn đầu vào bị bỏ sót dẫn đến hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế có sai, sót thì Công ty khai bổ sung hồ sơ khai thuế của kỳ có sai sót theo quy định tại Điều 47 của Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14.

Trường hợp sau khi khai bổ sung phát sinh số thuế giá trị gia tăng nộp thừa tại kỳ kê khai thì thực hiện xử lý số thuế nộp thừa theo quy định của Điều 60 của Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và Điều 25 của Thông tư 80/2021/TT-BTC.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời vướng mắc của Công ty TNHH HHH Daiwa Living Việt Nam tại Công văn số 86321/CTHN-TTHT ngày 07/12/2023.

1. TP. Hồ Chí Minh đề xuất tự sản xuất, tự tiêu thụ nguồn điện năng lượng mặt trời mái nhà

Theo báo cáo đề xuất của Sở Công thương TP. Hồ Chí Minh gửi Bộ Công thương, tính đến ngày 31/10/2023, toàn thành phố có 14.092 dự án/hệ thống sản xuất điện năng lượng mặt trời mái nhà, trong đó gần 99% hệ thống điện năng lượng mặt trời mái nhà được lắp đặt nhằm mục tiêu tự sử dụng tại chỗ.

Tuy nhiên, trong quá trình phát triển điện năng lượng mặt trời mái nhà vẫn còn một số tồn tại cần có hướng dẫn bổ sung để phù hợp với tình hình mới do chưa có cơ chế khuyến khích phát triển điện năng lượng mặt trời mái nhà thay thế cho cơ chế tại Quyết định số 13/2020/QĐ-TTg đã hết hiệu lực nên chưa phát huy triệt để tiềm năng điện năng lượng mặt trời mái nhà trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.

Hơn nữa, việc hoàn thiện các hồ sơ liên quan về các hoạt động quản lý nhà nước chuyên ngành của chủ đầu tư đã ký hợp đồng mua bán điện năng lượng mặt trời mái nhà với ngành điện còn gặp nhiều khó khăn do vướng các quy định riêng của từng lĩnh vực chuyên ngành...

Theo đó, TP. Hồ Chí Minh đề xuất ưu tiên phát triển điện năng lượng mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ theo quy định tại Quyết định số 500/QĐ-TTg năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ.



Gần 99% hệ thống điện năng lượng mặt trời mái nhà ở TP. Hồ Chí Minh được lắp đặt nhằm mục tiêu tự sử dụng tại chỗ. Ảnh: congnghiepmoitruong.vn

Điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ được mở rộng lắp đặt tại tất cả công trình xây dựng đáp ứng yêu cầu (an toàn kết cấu, PCCC, môi trường...) mà không giới hạn tại nhà ở, cơ quan công sở. Trong một số trường hợp đặc thù, TP. Hồ Chí Minh kiến nghị cho phép áp dụng cơ chế mua bán điện linh hoạt (giá FIT, giá thỏa thuận, bù trừ điện năng...).

Riêng với các hệ thống điện năng lượng mặt trời mái nhà có công suất lớn (đề xuất trên 100 kWp) cần khuyến khích và từng bước tiến đến quy định chủ đầu tư phải lắp đặt hệ thống lưu trữ năng lượng (ESS) kèm theo để tối ưu hóa việc khai thác hệ thống điện năng lượng mặt trời mái nhà. Hạn chế các tác động của sự kém ổn định đối với công tác vận hành lưới điện và cân bằng cung cầu trong hệ thống điện quốc gia...

Theo hcmcpv.org.vn

2. Đề xuất điều chỉnh hệ số rủi ro cho vay bất động sản theo phân khúc

Ngân hàng Nhà nước đang dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 41/2016/TT-NHNN quy định về tỷ lệ

an toàn vốn. Trong đó, Ngân hàng Nhà nước có tính đến đề xuất giảm hệ số rủi ro cho vay bất động sản nhằm tháo gỡ



Ảnh minh họa: thuongtruong.com.vn

khó khăn trong cho vay lĩnh vực này. Nhiều ý kiến cho rằng, cần chia nhỏ các phân khúc bất động sản để có hệ số rủi ro phù hợp.

Khi cho vay dự án kinh doanh bất động sản, các ngân hàng đang phải áp hệ số rủi ro cho vay đồng loạt là 200%. Bất động sản được xem là lĩnh vực rủi ro, có thời hạn cho vay dài nên thường áp dụng tỷ lệ cao để đảm bảo an toàn vốn cho hệ thống.

Bên cạnh hệ số rủi ro cho vay kinh doanh bất động sản nói chung, dự thảo thông tư mới đã bổ sung thêm phân khúc bất động sản khu công nghiệp, hệ số rủi ro sẽ được giảm còn 160%.

Tuy nhiên, các ý kiến cho rằng, cần chia nhỏ hơn nữa các phân khúc bất động sản. Những phân khúc được khuyến khích sẽ giảm tỷ lệ, còn những phân khúc hạn chế, thậm chí có thể tăng tỷ lệ này lên cao hơn.

Dự thảo cũng đề xuất giảm mạnh hệ số rủi ro với các khoản cho vay để mua nhà ở xã hội, mua nhà ở theo các chương trình, dự án hỗ trợ của Chính phủ xuống còn 12% - 50% tùy nhóm. Nhưng để cho vay được, các chuyên gia cũng khuyến nghị Bộ Xây dựng cần là đầu mối để cơ cấu lại thị trường bất động sản theo từng phân khúc, từ đó các ngân hàng có căn cứ cho vay.

Theo vtv.vn

DANH MỤC VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành	Ngày có hiệu lực
QUỐC HỘI			
1	Nghị quyết 110/2023/QH15 của kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV.	29/11/2023	29/11/2023
CHÍNH PHỦ			
1	Nghị định 88/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 54/2017/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược và Nghị định 155/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Y tế.	11/12/2023	11/12/2023
2	Nghị định 84/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 129/2022/NĐ-CP ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực giai đoạn 2022-2027.	01/12/2023	01/12/2023
3	Nghị định 83/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 95/2018/NĐ-CP quy định về phát hành, đăng ký, lưu ký, niêm yết và giao dịch công cụ nợ của Chính phủ trên thị trường chứng khoán.	29/11/2023	15/01/2024
4	Nghị định 82/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 120/2016/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí.	28/11/2023	12/01/2024
BỘ TÀI CHÍNH			
1	Thông tư 69/2023/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 57/2021/TT-BTC quy định lộ trình sắp xếp lại thị trường giao dịch cổ phiếu, thị trường giao dịch trái phiếu, thị trường giao dịch chứng khoán phái sinh và thị trường giao dịch các loại chứng khoán.	15/11/2023	30/12/2023
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ			
1	Thông tư 23/2023/TT-BKHHCN quy định chi tiết một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ và biện pháp thi hành Nghị định 65/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý Nhà nước về sở hữu trí tuệ liên quan đến thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp và bảo đảm thông tin sở hữu công nghiệp.	30/11/2023	30/11/2023
BỘ QUỐC PHÒNG			
1	Thông tư 96/2023/TT-BQP ban hành "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đặc tính kỹ thuật mật mã sử dụng trong các sản phẩm mật mã dân sự thuộc nhóm sản phẩm bảo mật dữ liệu lưu giữ".	29/11/2023	15/01/2024
NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM			
1	Thông tư 15/2023/TT-NHNN quy định về hoạt động thông tin tín dụng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.	05/12/2023	01/01/2025
2	Thông tư 14/2023/TT-NHNN quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của tổ chức tín dụng phi ngân hàng.	20/11/2023	01/10/2024



GLOBAL VIETNAM
LAWYERS

LIÊN HỆ VỚI CHÚNG TÔI

info@gvlawyers.com.vn

Trụ sở chính – TP. HCM

Tầng 8, Tòa nhà Centec
72-74 Nguyễn Thị Minh Khai
Phường Võ Thị Sáu, Quận 3
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel: +84 (28) 3622 3555

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10A, Tòa nhà CDC
25 Lê Đại Hành
Quận Hai Bà Trưng
Hà Nội, Việt Nam
Tel: +84 (24) 3208 3555

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 3, Tòa nhà Indochina
Riverside, 74 Bạch Đằng
Quận Hải Châu
Đà Nẵng, Việt Nam
Tel: +84 (28) 3622 3555

Nội dung của Bản tin này không phải là tư vấn pháp lý và cũng không thể hiện ý kiến của chúng tôi hoặc của bất cứ luật sư hay chuyên gia tư vấn nào của chúng tôi. Bản tin này cung cấp các thông tin chung và những thông tin này có thể chưa đầy đủ hoặc chưa được cập nhật kịp thời tại thời điểm được đọc. Nội dung này cũng không nhằm sử dụng như phần hỗ trợ thêm cho các ý kiến tư vấn và quan điểm pháp lý của chúng tôi. Vui lòng tìm kiếm các ý kiến tư vấn pháp lý hoặc tư vấn chuyên nghiệp khác phù hợp với những vấn đề mà bạn gặp phải. Chúng tôi, GV Lawyers, tuyên bố rõ ràng là sẽ không chịu trách nhiệm về những hành động hoặc không hành động dựa trên bất kỳ hoặc toàn bộ nội dung của Bản tin này.

www.gvlawyers.com.vn

